Ngày soạn: .../.../...

Ngày dạy: .../.../...

**BÀI 2. BA ĐIỂM THẲNG HÀNG, BA ĐIỂM KHÔNG THẲNG HÀNG**

**I.** **MỤC TIÊU**:

**1. Kiến thức:**Sau khi học xong tiết này HS hiểu ba điểm thẳng hàng, ba điểm không thẳng hàng, điểm nằm giữa hai điểm. Trong ba điểm thẳng hàng có một và chỉ một điểm nằm giữa hai điểm còn lại

**2. Năng lực**

***- Năng lực riêng:*** HS biết vẽ ba điểm thẳng hàng, ba điểm không thẳng hàng. Biết sử dụng các thuật ngữ : nằm cùng phía, nằm khác phía, nằm giữa. HS biết sử dụng thước thẳng để vẽ và kiểm tra ba điểm thẳng hàng, ba điểm không thẳng hàng cẩn thận, chính xác

***- Năng lực chung:*** Năng lực tư duy và lập luận toán học; mô hình hóa toán học, sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

**3. Phẩm chất:**Bồi dưỡng hứng thú học tập, ý thức làm việc nhóm, ý thức tìm tòi, khám phá và sáng tạo cho HS tính độc lập, tự tin và tự chủ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1 - GV:** Sgk, Sgv, các dạng toán

**2 - HS** : Xem trước bài; Chuẩn bị các dụng cụ học tập; SGK, SBT Toán 6

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**

**a. Mục đích:** Thông qua phần kiểm tra bài cũ, Hs thấy được 3 điểm thằng hàng.

**b. Nội dung:** HS quan sát hình ảnh.

**c. Sản phẩm:** Nhận biết ba điểm thẳng hàng qua hình vẽ.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:** GV chiếu hình ảnh và giới thiệu “ba điểm thẳng hàng”... và yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi tìm các ba điểm thẳng hàng trong hình mà nhóm đã chuẩn bị.

**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

**-**HS thực hiện nhiệm vụ trong thời gian 2 phút.

**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới: “Từ các ví dụ trên chúng ta sẽ đi tìm hiểu rõ hơn về ba điểm thẳng hàng và ba điểm không thẳng hàng’’

**B.** **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**Hoạt động 1: Thế nào là ba điểm thẳng hàng?**

**a. Mục tiêu:** Hs nắm được thế nào là ba điểm thẳng hàng

**b. Nội dung:**

**+** GV giảng, trình bày.

+ HS tiếp thu, quan sát SGK, thảo luận, trả lời.

**c. Sản phẩm:** Xác định 3 điểm thẳng hàng. Vẽ được 3 điểm thẳng hàng

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  -GV: Em hãy đọc thông tin trong mục 1 và cho biết:  Khi nào ta nói : Ba điểm A ; B ; C thẳng hàng?  Khi nào ta nói ba điểm A ; B ; C không thẳng hàng ?  Gọi HS cho ví vụ về hình ảnh ba điểm thẳng hàng ? Ba điểm không thẳng hàng?  -HS lấy ví dụ  Để vẽ ba điểm thẳng hàng, vẽ ba điểm không thẳng hàng ta nên làm như thế nào?  Để nhận biết ba điểm có thẳng hàng hay không ta làm thế nào? Dùng dụng cụ nào để nhận biết?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  - HS tiếp nhận nhiệm vụ, hoạt động cá nhân  - GV quan sát và trợ giúp các nếu HS cần  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  - HS đứng tại chỗ trình bày câu trả lời của mình.  - Một số HS khác nhận xét, bổ sung cho bạn.  **Bước 4: Kết luận, nhận định**  **-** GV chính xác hóa và giải thích:  Theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ HS thực hiện nhiệm vụ  Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS  GV chốt lại kiến thức | **1. Thế nào là ba điểm thẳng hàng**  − Khi ba điểm A ; B ; C cùng thuộc một đường thẳng, ta nói chúng thẳng hàng.  A  •  B  •  C  •  A ; B ; C thẳng hàng  – Khi ba điểm M ; N ; P không cùng thuộc bất kỳ đường thẳng nào, ta nói chúng không thẳng hàng  M  •  N  •  P  • |

**Hoạt động 2: Quan hệ giữa ba điểm thẳng hàng**

**a. Mục đích:** Hs nắm được quan hệ giữa ba điểm thẳng hàng

**b. Nội dung:** HS quan sát SGK và tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu

**c. Sản phẩm:** Xác định được mối quan hệ giữa ba điểm thẳng hàng

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  GV: Vẽ hình lên bảng  Em có nhận xét gì về ba điểm A, B, C ?  Điểm C và B nằm ntn đối với điểm A ?  Điểm A và C nằm ntn đối với điểm B ?  Điểm A và B nằm ntn đối với điểm C ?  Điểm C nằm ntn đối với điểm A và B ?  Có bao nhiêu điểm nằm giữa hai điểm A và B ?  -GV yêu cầu 1 vài HS nhắc lại nhận xét SGK  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  + HS Hoạt động cá nhân hoàn thành các yêu cầu và phần luyện tập  + GV: quan sát, giảng, phân tích, lưu ý và trợ giúp nếu cần.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  **+** HS chú ý lắng nghe, hoàn thành các yêu cầu.  + Ứng với mỗi phần luyện tập, một HS lên bảng chữa, các học sinh khác làm vào vở.  **Bước 4: Kết luận, nhận định:** -GV khẳng định : ***Không có khái niệm nằm giữa khi ba điểm không thẳng hàng.***  Theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ HS thực hiện nhiệm vụ  Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vu của HS  GV chốt lại kiến thức | **2. Quan hệ giữa ba điểm thẳng hàng**  A  •  C  •  B  •  − Hai điểm B và C nằm cùng phía đối với A.  − Hai điểm A và C nằm cùng phía đối với B.  − Hai điểm A và B nằm khác phía đối với C.  − Điểm C nằm giữa hai điểm A và B  \* ***Nhận xét*** :  *Trong ba điểm thẳng hàng, có một điểm và chỉ một điểm nằm giữa hai điểm còn lại.*  ▶ **Chú ý** :  *Nếu biết một điểm nằm giữa hai điểm thì ba điểm ấy thẳng hàng* |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a) Mục đích:** Hs vận dụng được các kiến thức vừa học để làm một số bài tập như: vẽ ba điểm thẳng hàng, ba điểm không thẳng hàng, nhận biết được điểm nằm giữa hai điểm còn lại.

**b) Nội dung:** HS dựa vào kiến thức đã học vận dụng làm bài tập

**c) Sản phẩm:** Kết quả làm bài của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| *GV giao nhiệm vụ học tập.*  **Bài tập**  1.Vẽ ba điểm thẳng hàng E ; F ; K (E nằm giữa F ; K)  và vẽ ba điểm không thẳng tùy ý.  2. Vẽ hai điểm M ; N thẳng hàng với E.  ? Chỉ ra điểm nằm giữa hai điểm còn lại?  GV: YC hs hoạt động cặp đôi  HS hoạt động cặp đôi  -GV: Đại diện HS lên bảng trình bày các bài tập trên  -HS: Nhận xét và bổ sung thêm  Với bài 2 có thể có mấy trường hợp? Hãy chỉ ra các trường hợp đó?  *Theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ HS thực hiện nhiệm vụ*  *Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vu của HS*  *GV chốt lại kiến thức*  Bài tập 1 sgk/ trang 79  GV: YC hs hoạt động cặp đôi  HS hoạt động cặp đôi tìm bộ ba điểm thẳng hàng và bộ ba điểm không thẳng hàng  Đại diện HS lên bảng trình bày các bài tập trên  -HS: Nhận xét và bổ sung thêm  Bài tập 3 sgk/ trang 80  GV: YC hs hoạt động cặp đôi  HS hoạt động cặp đôi tìm  a/ Điểm nằm giữa M và N  b/ Điểm không nằm giữa E và G  Đại diện HS lên bảng trình bày các bài tập trên  -HS: Nhận xét và bổ sung thêm  Bài tập 4  a/ Cho hai điểm M và P. Hãy vẽ thêm điểm N sao cho ba điểm M, N, P thẳng hàng và điểm M,P nằm cùng phía đối với điểm N  b/ Vẽ hai điểm trên một tờ giấy trắng, không dùng thước, em hãy tìm cách vẽ thêm điểm thứ ba sao cho ba điểm đó thẳng hàng.  GV: YC hs hoạt động cá nhân  HS hoạt động cá nhân tìm lời giải bài 4  HS lên bảng trình bày các bài tập trên  -HS: Nhận xét và bổ sung thêm  Bài tập 5  Hs lấy ví dụ về hình ảnh của ba điểm thẳng hàng và ba điểm không thẳng hàng trong thực tế  GV: YC hs hoạt động cá nhân  HS hoạt động cá nhân tìm lời giải bài 5  HS lên bảng trình bày các bài tập trên  -HS: Nhận xét và bổ sung thêm | **Bài tập**  Giải  E  •  K  •  F  •  1.  M  •  N  •  E  •  2.  N  •  M  •  E  •  N  •  E  •  M  •  Bài tập 1 sgk/ trang 79  m  E  •  C  •  D  •  B  •  A  •    Bộ ba điểm thẳng hàng là:A,B,C; A,B,D; .....  Bộ ba điểm thẳng hàng là: A,B,E; A,C,E; B,C,E;......  Bài tập 3 sgk/ trang 80  G  •  N  •  F  •  M  •  E  •  Điểm nằm giữa M và N là: E, F, G  Điểm không nằm giữa E và G là: M, N Bài tập 4 sgk/ trang 80  a/  N  •  P  •  M  •    M  •  P  •  N  •  b/ Có thể làm như sau vẽ hai điểm trên tờ giấy rồi gấp nếp giấy đi qua hai điểm đó rồi vẽ điểm thứ ba trên nếp gấp đó ta được ba điểm thẳng hàng  Bài tập 5 sgk/ trang 80  Ví dụ: ba bạn xếp thẳng hàng  Ví dụ: ba góc của cái bàn hình chữ nhật không thẳng hàng |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục đích:** Hs tìm hiểu về hiện tượng nhật thực, nguyệt thực.

**b. Nội dung:** GV đưa ra câu hỏi, HS giải đáp nhanh

**c. Sản phẩm:** Hiện tượng nhật thực, nguyệt thực..

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV chiếu Slide và yêu cầu HS hoàn thành câu trả lời.*

## Nhật thực là gì?

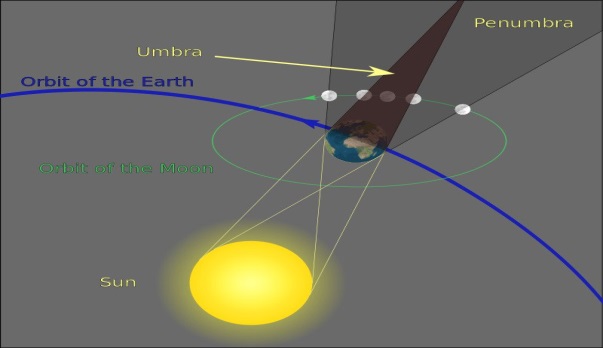
Nhật thực là hiện tượng mặt trời bị che khuất bởi mặt trăng khi nhìn từ trái đất.

## Nhật thực xảy ra khi nào?

Nhật thực xảy ra khi Mặt Trăng đi qua giữa Trái Đất và Mặt Trời và quan sát từ Trái Đất, lúc đó Mặt Trăng che khuất hoàn toàn hay một phần Mặt Trời.

## nhat-thucnguyet-thuc-1

**Nhật thực toàn phần**: Một nhật thực toàn phần xảy ra khi Mặt Trăng che khuất hoàn toàn Mặt Trời và hình thành các vùng bóng tối và bóng nửa tối trên bề mặt Trái Đất/ Một nhật thực toàn phần chỉ có thể diễn ra khi Mặt Trăng ở quanh cận điểm quỹ đạo. Bạn có thể quan sát được nhật thực toàn phần khi đứng ở trên đường di chuyển của vùng bóng tối của Mặt Trăng. Những người không ở vùng bóng tối nhưng nếu đứng ở vùng bóng nửa tối sẽ quan sát được nhật thực một phần.

**Nhật thực một phần**: Nhật thực một phần xảy ra khi Mặt Trăng không che khuất hoàn toàn đĩa Mặt Trời và chỉ hình thành vùng bóng nửa tối ở trên bề mặt Trái Đất.Nguyệt thực là gì?

Nguyệt thực là hiện tượng mặt trăng bị che khuất bởi bóng của trái đất trước ánh sáng của mặt trời, hay còn gọi là Mặt Trăng máu, là hiện tượng thiên văn khi Mặt Trăng đi vào hình chóp bóng của Trái Đất, đối diện với Mặt Trời.

Do mặt trăng không tự phát ra ánh sáng, chúng ta nhìn thấy mặt trăng là nhờ có ánh sáng của mặt trời chiếu vào mặt trăng, mặt trăng phản lại ánh sáng nên chúng ta nhìn thấy mặt trăng, nhưng vào thời điểm mặt trăng - trái đất - mặt trời thẳng hàng nhau, trái đất đã che khuất ánh sáng của mặt trời chiếu đến mặt trăng, tức là mặt trăng đứng sau bóng của trái đất, lúc này mặt trăng tối đen dần do bị khuất sau bóng trái đất, thời điểm và hiện tượng này gọi là nguyệt thực.

*- HS suy nghĩ và trả lời câu hỏi*

*- HS nhận xét, đánh giá.*

**IV. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | **Phương pháp**  **đánh giá** | **Công cụ đánh giá** | **Ghi Chú** |
| - Đánh giá thường xuyên:  + Sự tích cực chủ động của HS trong quá trình tham gia các hoạt động học tập.  + Sự hứng thú, tự tin, trách nhiệm của HS khi tham gia các hoạt động học tập cá nhân.  + Thực hiện các nhiệm vụ hợp tác nhóm ( rèn luyện theo nhóm, hoạt động tập thể) | - Phương pháp quan sát:  + GV quan sát qua quá trình học tập: chuẩn bị bài, tham gia vào bài học( ghi chép, phát biểu ý kiến, thuyết trình, tương tác với GV, với các bạn,..  + GV quan sát hành động cũng như thái độ, cảm xúc của HS. | - Báo cáo thực hiện công việc.  - Hệ thống câu hỏi và bài tập  - Trao đổi, thảo luận. |  |

**V. HỒ SƠ DẠY HỌC**

**Bảng kiểm đánh giá hoạt động thực hành 1**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Tiêu chí | Có | Không |
| 1 | Tất cả HS của nhóm có tham gia hoạt động |  |  |
| 2 | Tất cả HS của nhóm tham gia hoạt động tích cực, chủ động |  |  |
| 3 | Nhóm HS vẽ được ba điểm thẳng hàng |  |  |
| 4 | Nhóm HS vẽ được ba điểm không thẳng hàng |  |  |
| 4 | Nhóm HS tham gia thảo luận thống nhất kết quả |  |  |

**Thang đo hoạt động thực hành 1**

|  |  |
| --- | --- |
| **Biểu hiện** | **Đánh giá**  **(thang điểm 10)** |
| Nhận biết được ba điểm thẳng hàng, ba điểm không thẳng hàng qua hình vẽ | 5,0 điểm |
| Vẽ được ba điểm thẳng hàng, ba điểm không thẳng hàng. | 8,0 điểm |
| Nêu được cách vẽ ba điểm thẳng hàng, ba điểm không thẳng hàng, nhận biết đựơc điểm nằm giữa hai điểm còn lại  . Và báo cáo rành mạnh rõ ràng trước lớp về kết quả của nhóm. | 10,0 điểm |

**Bảng kiểm đánh giá hoạt động Vận dụng**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Tiêu chí | Có | Không |
| 1 | HS có hoạt động vẽ ba điểm thẳng hàng |  |  |
| 2 | HS vẽ được ba điểm thẳng hàng |  |  |
| 3 | HS có hoạt động vẽ ba điểm không thẳng hàng |  |  |
| 4 | HS vẽ được ba điểm không thẳng hàng |  |  |
| 5 | HS nhận biết đựơc điểm nằm giữa hai điểm còn lại |  |  |

**Thang đo đánh giá hoạt động Vận dụng**

|  |  |
| --- | --- |
| **Biểu hiện** | **Đánh giá**  **(thang điểm 10)** |
| HS có hoạt động vẽ ba điểm thẳng hàng | 1,0 điểm |
| HS vẽ được ba điểm không thẳng hàng | 2,0 điểm |
| HS vẽ được ba điểm thẳng hàng một trường hợp | 4,0 điểm |
| HS vẽ được ba điểm thẳng hàng hai trường hợp | 6,0 điểm |
| HS vẽ được ba điểm thẳng hàng ba trường hợp | 7,0 điểm |
| HS nhận biết được điểm nằm giữa hai điểm còn lại | 8,0 điểm |
| HS nêu đúng cách vẽ | 9,0 điểm |
| Vẽ đúng tất cả các trường hợp và báo cáo kết quả rõ ràng hoặc giải thích đúng khi GV hoặc bạn đặt câu hỏi | 10,0 điểm |